



BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

16/09/2024 – 20/09/2024

Khối Nghiên cứu



MBS Head Office
MB Building, 21 Cat Linh, Dong Da, Hanoi, Vietnam
Tel: +84 24 7304 5688 Fax: +84 24 3726 2601
Web: www.mbs.com.vn

ĐI NGANG TRONG BIÊN ĐỘ HẸP

- Chỉ số chứng khoán toàn cầu phục hồi mạnh mẽ trên 3% nhờ lực đẩy từ thị trường chứng khoán Mỹ và Châu Âu trong bối cảnh nhà đầu tư lạc quan về khả năng Cục Dự trữ Liên bang (Fed) hạ lãi suất vào tuần này, tuần trước Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã hạ lãi suất cơ bản đồng euro lần thứ 2 trong năm nay.
- Tâm điểm của chứng khoán thế giới tuần này là cuộc họp chính sách tiền tệ của Fed vào ngày 17-18/9, với kỳ vọng Fed sẽ khởi động chu kỳ nới lỏng chính sách tiền tệ trong lần họp này bằng một động thái giảm 0,25 điểm phần trăm. Lãi suất quỹ liên bang của Fed hiện đang ở mức 5,25-5,5%, cao nhất 25 năm.
- Thị trường trong nước ngược dòng chứng khoán thế giới với tuần giảm thứ 3 liên tiếp, chốt tuần chỉ số Vn-Index跌 mất -22,25 điểm (-1,75%) còn 1.251,71 điểm. Nhóm Vn30 giảm 1,6%, nhóm Midcap và Smallcap cũng lùi lần lượt -1,43% và -1,23%. Các chỉ số Vn-Index, Midcap và Smallcap đã giảm sang tuần thứ 3 liên tiếp, trong khi VN30 giảm 2/3 tuần gần đây.
- Thanh khoản bình quân toàn thị trường tuần vừa qua còn 13.766 tỷ đồng, giảm -21,3% so với tuần trước đó. Theo thống kê, thanh khoản 2 tuần đầu tháng 9 còn 15.162 tỷ đồng, mức thấp nhất kể từ đầu năm, giảm -18,4% so với tháng 9. Lũy kế từ đầu năm đạt 22.799 tỷ đồng, tăng +30% so với năm 2023.
- Về kỹ thuật, chỉ số Vn-Index đang có phản ứng tích cực ở vùng hỗ trợ 1.250 điểm trên nền thanh khoản thấp. Các ngưỡng MA50, MA100 ở khu vực 1.258 – 1.260 điểm có thể là trở ngại trong quá trình phục hồi khi trong nước không có thông tin hỗ trợ. Về trung hạn, chỉ số Vn-Index đang trong mô hình tam giác hướng lên, vùng hỗ trợ ở khu vực 1.230 – 1.240 điểm, chỉ số này cần lấy lại ngưỡng 1.260 điểm để tạo đà cho thử thách quan trọng ở cạnh trên của mô hình tam giác (khu vực 1.290 điểm).
- Chúng tôi khuyến nghị cơ hội đầu tư đối với các cổ phiếu trong danh mục Alpha hoặc ở một số nhóm cổ phiếu vẫn thu hút được dòng tiền như: Hóa chất, Ngân hàng, bán lẻ, thực phẩm, v.v... nhà đầu tư có thể xem xét để giải ngân mới hoặc cơ cấu danh mục.

Các sự kiện chính trong tuần này (16/09 – 20/09)

Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
16	<p> Mỹ: Doanh số bán lẻ (tháng 8)</p> <p> Canada: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 8)</p>	<p> Anh: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 8)</p> <p> Châu Âu: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 8)</p>	<p> Mỹ: Quyết định lãi suất của Fed</p> <p> Mỹ: Doanh số bán nhà hiện tại (tháng 8)</p> <p> Mỹ: Dữ liệu yêu cầu thất nghiệp lần đầu (14/9)</p> <p> Anh: Quyết định lãi suất của BoE</p> <p> Úc: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 8)</p>	<p> Nhật Bản: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 8)</p> <p> Nhật Bản: Quyết định lãi suất của BoJ</p>

Nguồn: Bloomberg, MBS Research

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



Diễn biến các chỉ số chứng khoán tuần qua

Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	826.93	3.04%	1.16%	13.75%	21.37%
Dow Jones	41,393.78	2.60%	1.81%	9.83%	19.57%
S&P 500	5,626.00	4.02%	1.29%	17.95%	26.42%
Europe	515.96	1.86%	0.88%	7.71%	11.70%
Japanese	36,568.00	0.49%	-3.93%	9.28%	9.05%
Korea	2,575.41	1.22%	-4.52%	-3.01%	-0.99%
China	2,704.09	-2.23%	-6.09%	-9.10%	-13.27%
HongKong	17,369.09	-0.43%	-0.35%	1.89%	-4.48%
Taiwan	21,759.65	1.51%	-2.64%	21.35%	28.60%
Indian	25,356.50	2.03%	3.32%	16.68%	25.57%
Singapore	3,562.65	3.13%	6.26%	9.95%	8.59%
Malaysia	1,652.15	-0.06%	1.74%	13.58%	13.24%
Indonesia	7,812.13	1.17%	5.11%	7.42%	11.88%
Thailand	1,424.39	-0.23%	9.32%	0.60%	-7.63%
Philippine	7,022.85	1.25%	2.56%	8.88%	14.63%
Vietnam	1,251.71	-1.75%	-0.04%	10.78%	1.98%
Brent Oil	71.61	0.77%	-10.13%	-7.05%	-23.76%
Crude Oil WTI	69.24	2.32%	-9.67%	-3.36%	-23.72%
Gold	2,606.20	3.23%	2.70%	24.59%	33.91%
S&P 500 VIX	16.56	-26.01%	11.89%	33.01%	20.09%
Dollar Index	101.12	-0.02%	-1.16%	0.09%	-3.99%
U.S. 10Y	3.66	-2.07%	-5.81%	-5.41%	-15.67%
U.S. 2Y	3.59	-1.96%	-11.52%	-15.60%	-28.78%

- Chứng khoán Mỹ phục hồi mạnh mẽ, lấy lại gần hết số điểm đã mất ở tuần đầu tháng 9 trong bối cảnh nhà đầu tư lạc quan về khả năng Cục Dự trữ Liên bang (Fed) hạ lãi suất vào tuần này.
- Tính cả tuần, S&P 500 tăng 4% và Nasdaq tăng 5,9%, đánh dấu tuần tăng tốt nhất từ đầu năm đến nay của mỗi chỉ số. Dow Jones tăng 2,6% trong tuần.
- Nhà đầu tư ở Phố Wall đang mong chờ cuộc họp chính sách tiền tệ của Fed vào ngày 17-18/9, với kỳ vọng Fed sẽ khởi động chu kỳ nới lỏng chính sách tiền tệ trong lần họp này bằng một động thái giảm 0,25 điểm phần trăm. Lãi suất quỹ liên bang của Fed hiện đang ở mức 5,25-5,5%, cao nhất 25 năm.
- Giá vàng lập kỷ lục mới do nhà đầu tư tăng đặt cược vào mức giảm lãi suất lớn. Giá vàng đã tăng hơn 3% trong tuần vừa qua và có 34 lần lập kỷ lục từ đầu năm đến nay.
- Trên thị trường năng lượng, giá dầu thô Brent giao sau tại London và giá dầu WTI giao sau tại New York hồi phục nhẹ, chấm dứt chuỗi lao dốc nhiều tuần.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



Chỉ số chứng khoán toàn cầu phục hồi hơn 3% về vùng đỉnh



S&P 500 cũng tăng hơn 4%, mức tăng mạnh nhất kể từ đầu năm



Chứng khoán Châu Âu lấy lại 1/2 thiệt hại ở tuần đầu tháng 9

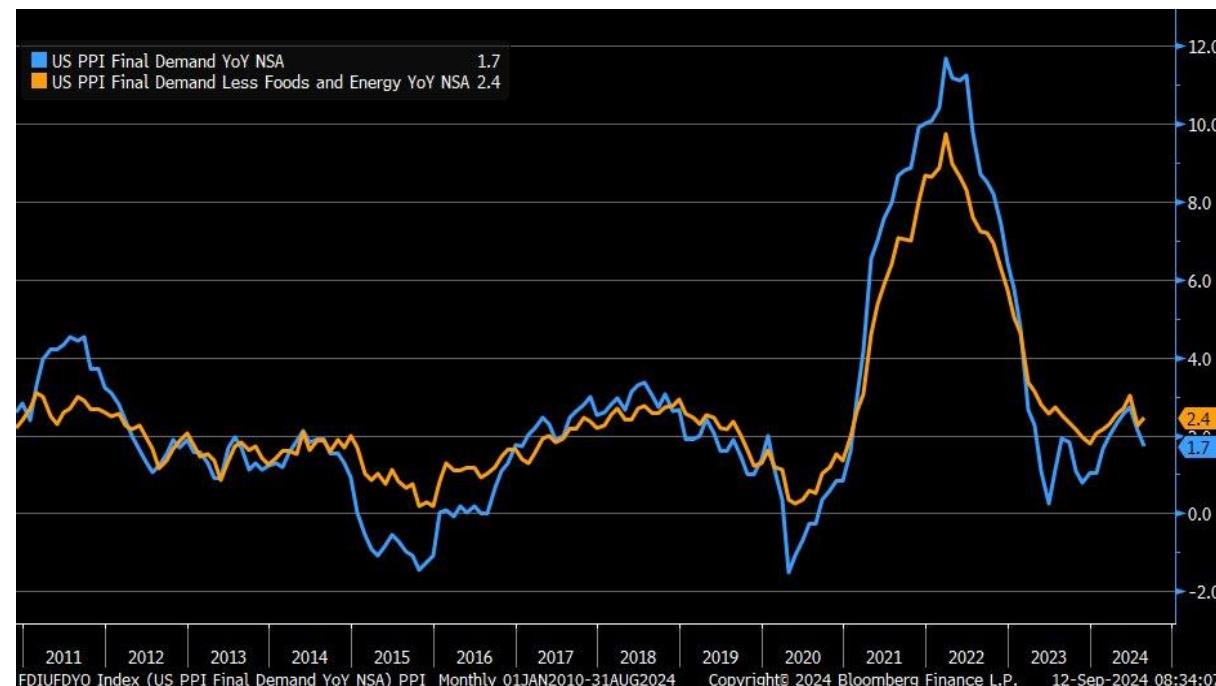
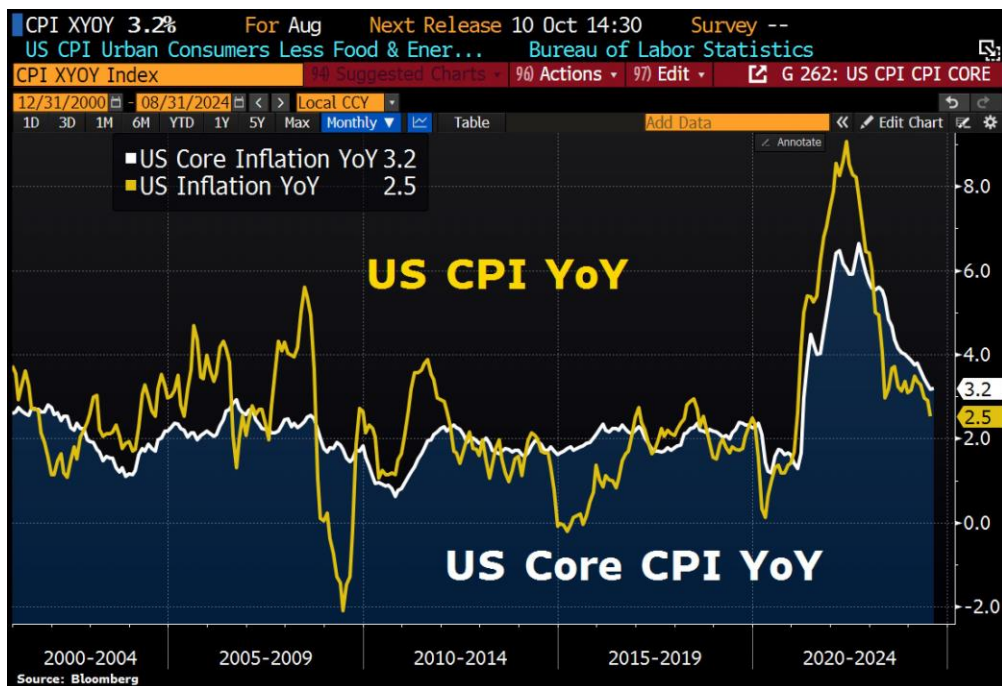


Chứng khoán Nhật Bản chỉ có mức phục hồi nhẹ



Lạm phát Mỹ xuống thấp nhất kể từ năm 2021, mở đường cho đợt hạ lãi suất của Fed

- Theo báo cáo ngày 11/9 từ Bộ Lao động Mỹ, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) toàn phần tăng 0,2% trong tháng 8, bằng mức dự báo mà các chuyên gia kinh tế đưa ra trong một cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones. So với cùng kỳ năm ngoái CPI tăng 2,5%, giảm 0,4 điểm phần trăm so với mức tăng ghi nhận trong tháng 7 và thấp hơn mức dự báo là tăng 2,6%. Tuy nhiên, CPI lõi - thước đo không bao gồm giá của hai nhóm mặt hàng nhiều biến động là thực phẩm và năng lượng - tăng 0,3% so với tháng trước, nhỉnh hơn mức dự báo tăng 0,2%. So với cùng kỳ năm ngoái, CPI lõi tăng 3,2%, phù hợp với dự báo.
- Báo cáo chỉ số giá nhà sản xuất (PPI) do Bộ Lao động Mỹ công bố ngày thứ Năm cho thấy giá bán buôn tăng 0,2% trong tháng 8 so với tháng trước, phù hợp với dự báo mà giới phân tích đưa ra trước đó. PPI toàn phần tăng 1,7% so với cùng kỳ năm ngoái, phù hợp với dự báo, giảm từ mức 2,1% của tháng trước. PPI lõi tăng 2,4% so với cùng kỳ năm ngoái, tăng từ mức 2,3% của tháng trước.



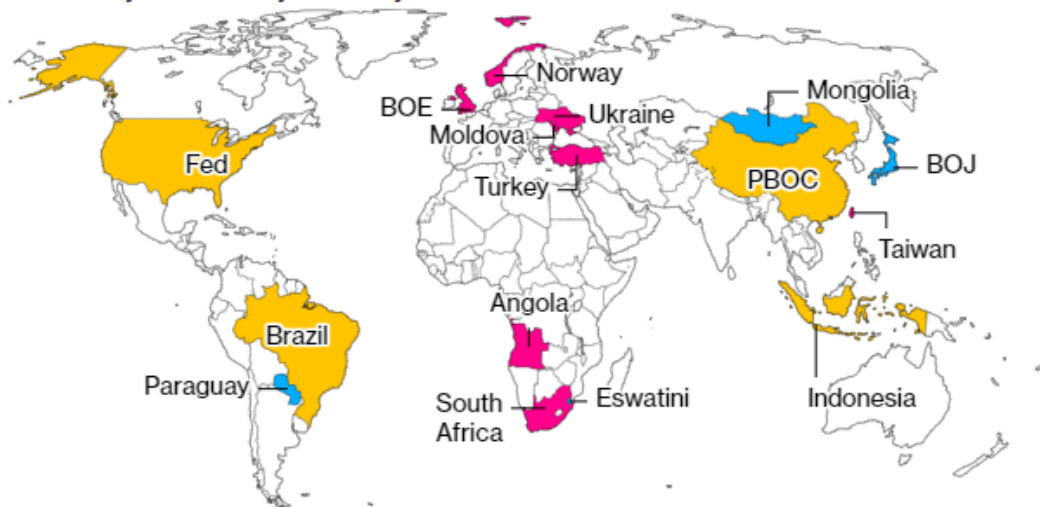
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Thế giới chuẩn bị cho việc nới lỏng của Fed

- Theo dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn giao dịch CME, các nhà giao dịch đang đặt cược khả năng 100% Fed giảm lãi suất trong cuộc họp diễn ra vào ngày thứ Ba và thứ Tư tuần này. Khả năng Fed chọn mức giảm 0,25 điểm phần trăm đã giảm xuống còn 55% từ mức hơn 70% vào đầu tuần này. Trái lại, khả năng Fed chọn mức giảm 0,5 điểm phần trăm tăng lên mức 45%, từ mức dưới 30% vào đầu tuần.
- Nhà đầu tư ở Phố Wall đang mong chờ cuộc họp chính sách tiền tệ của Fed vào ngày 17-18/9, với kỳ vọng Fed sẽ khởi động chu kỳ nới lỏng chính sách tiền tệ trong lần họp này bằng một động thái giảm 0,25 điểm phần trăm. Lãi suất quỹ liên bang của Fed hiện đang ở mức 5,25-5,5%, cao nhất 25 năm.

Central Bank Rate Decisions This Week

■ Wednesday ■ Thursday ■ Friday



Source: Bloomberg

Note: Mapped data show rate decision schedules for distinct central banks

BOJ's Policy Rate Much Lower Than That of Major Peers



Source: Bloomberg, BOJ, Fed, ECB

Bloomberg

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



Giá vàng lập kỷ lục mới do nhà đầu tư tăng đặt cược vào mức giảm lãi suất lớn

Theo một số nhà phân tích, mốc 3.000 USD/oz đang là mục tiêu của các nhà đầu cơ giá lên trên thị trường vàng. Các yếu tố hỗ trợ cho giá kim loại quý này trong trung hạn bao gồm chính sách tiền tệ chuyển sang nới lỏng của các ngân hàng trung ương lớn và cuộc đua vào Nhà Trắng sát nút giữa hai ứng cử viên Donald Trump của Đảng Cộng hòa và Kamala Harris của Đảng Dân chủ.



Giá dầu Brent tăng khoảng 0,8% và giá dầu WTI tăng khoảng 2,3%.

Giá dầu tăng trong tuần trước do liên quan đến cơn bão vào đầu tuần, chấm dứt chuỗi lao dốc nhiều tuần. Giá dầu Brent tăng 0,8%, còn dầu WTI cộng 2,3%.

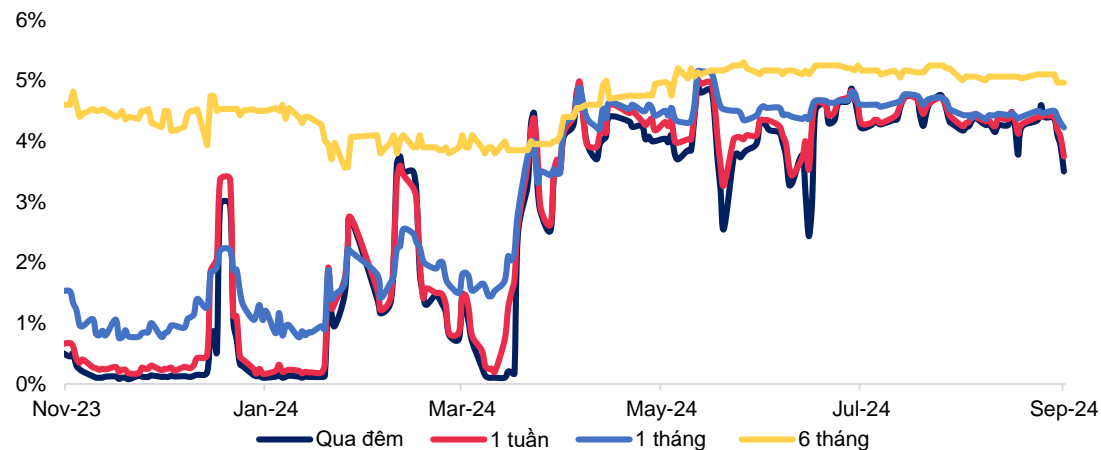
Tuần trước, cả Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu lửa (OPEC) và Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) đều hạ dự báo tăng trưởng nhu cầu tiêu thụ dầu toàn cầu trên cơ sở mối lo về sự giảm tốc của nền kinh tế Trung Quốc - nước nhập khẩu dầu thô lớn nhất thế giới. Việc cập nhật dự báo này đã gây sức ép mất giá lên dầu.



Lãi suất

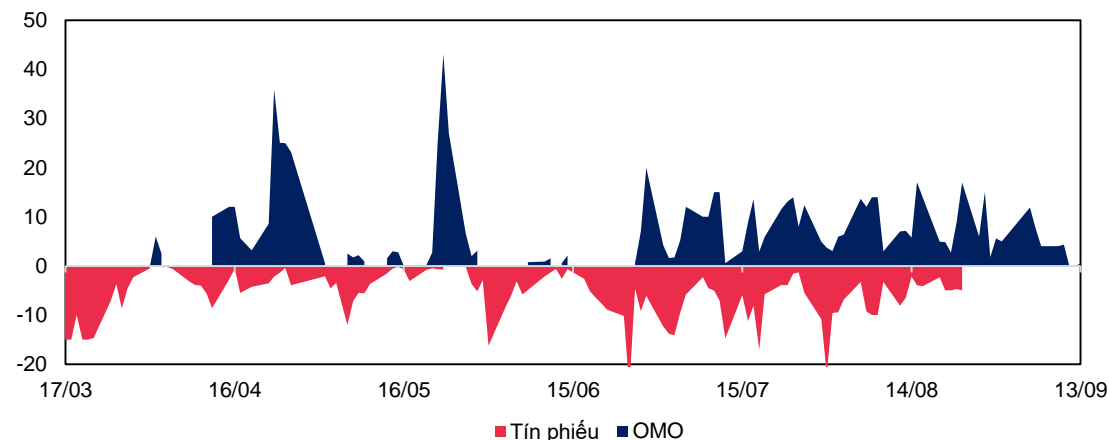
- Hoạt động cho vay cầm cố giấy tờ có giá (OMO) tuần này khá ảm đạm, đặc biệt trong 2 phiên ngày 11 và 12/9 không có thành viên nào tham gia đấu thầu, cho thấy thanh khoản hệ thống đã ổn định sau những nỗ lực hỗ trợ của NHNN. Lượng tiền được bơm vào hệ thống qua kênh OMO ước đạt 8.8 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 7 ngày và lãi suất 4.25%. Toàn bộ lượng tín phiếu NHNN phát hành đã đáo hạn trong tuần trước và hiện không còn tín phiếu nào lưu hành trên hệ thống. Bên cạnh đó, NHNN cũng vừa phát đi thông báo về nhu cầu mua ngoại tệ từ các ngân hàng thương mại lần thứ 3 trong năm nay với khối lượng dự kiến tối đa là 100 triệu USD nhằm ổn định nguồn dự trữ ngoại hối, đồng thời sẽ tiếp tục hỗ trợ thanh khoản hệ thống.
- Lãi suất liên NH giảm mạnh trong tuần này nhờ áp lực thanh khoản được giải tỏa. Cụ thể, lãi suất qua đêm đã giảm mạnh 90 điểm cơ bản so với cuối tuần trước về mức 3.5%, trong khi các kỳ hạn dưới 1 tháng hiện dao động trong khoảng 3.8% - 4.0%. Lãi suất kỳ hạn dài 6 tháng hiện đang ở mức 5.0%.

Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

Thị trường mở

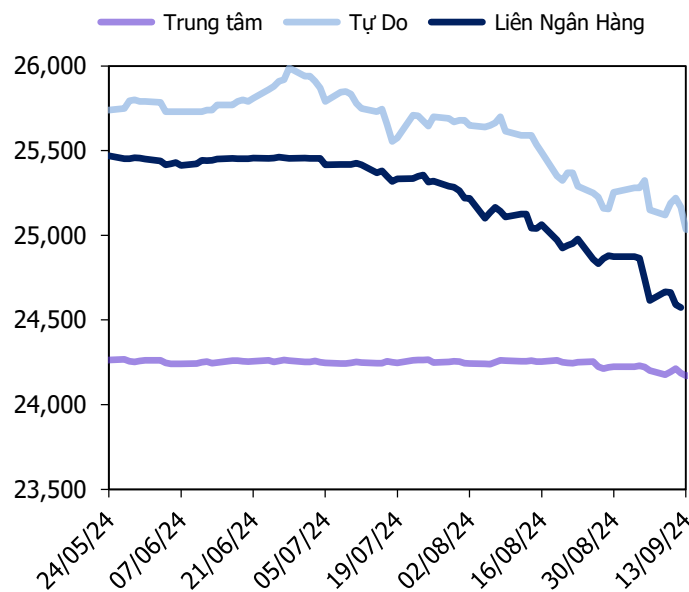


Nguồn: NHNN, MBS Research

Thị trường ngoại hối và trái phiếu

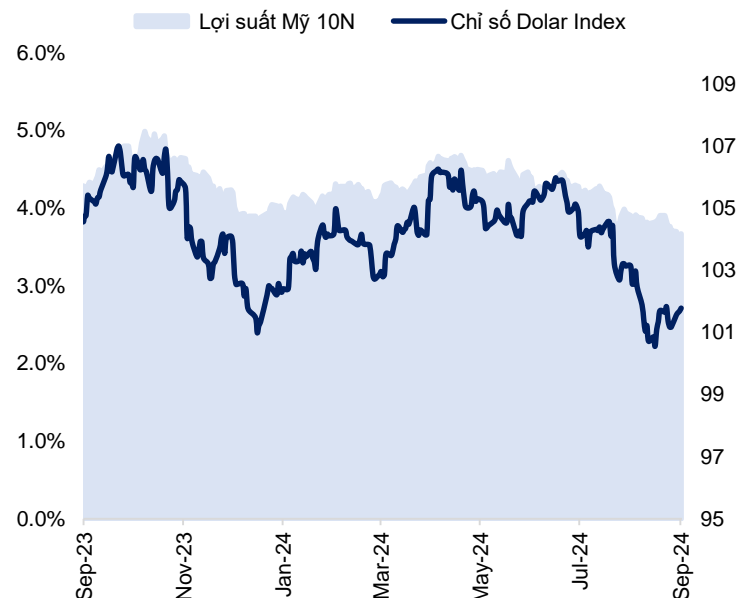
Sau nhiều năm lạm phát neo cao, Fed đã đạt được tiến triển trong kiềm chế lạm phát, qua đó giúp chỉ số DXY lấy lại đà hồi phục trong tuần này lên mức 101.8 điểm. Báo cáo của Bộ Lao Động Mỹ cho thấy CPI của Mỹ tăng 0.2% trong tháng 8 và tỷ lệ lạm phát trong 12 tháng vừa qua tăng 2.5% - mức thấp nhất kể từ đầu năm 2021. Điều này cho thấy lạm phát đang hạ nhiệt và có khả năng sẽ tiếp tục giảm, hướng tới mục tiêu 2% của ngân hàng trung ương. Cùng với đó, tỷ lệ thất nghiệp sau khi tăng 4 tháng liên tiếp cũng đã giảm về mức 4.2% trong tháng 8. Theo thước đo FedWatch của CME Group, các nhà giao dịch dự báo khoảng 57% Fed sẽ giảm lãi suất 25 điểm cơ bản về mức 5% - 5.25% vào cuộc họp sắp tới. Tỷ giá liên ngân hàng tiếp tục đà giảm, hiện chỉ tăng 0.9% so với đầu năm và đang giao dịch tại 24,574 VND/USD. Tỷ giá tại thị trường tự do hiện ở mức 25,035 VND/USD, trong khi tỷ giá trung tâm đang niêm yết tại 24,172 VND/USD.

Tỷ giá USD/VND



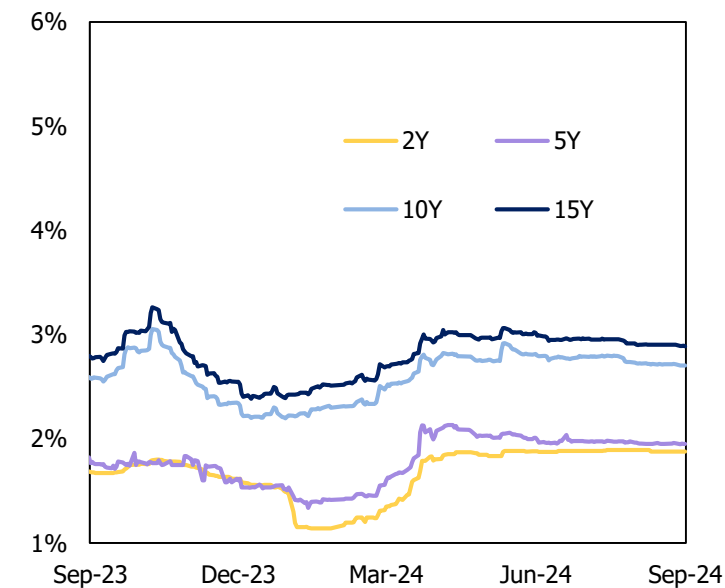
Nguồn: SBV, Bloomberg, MBS Research

Chỉ số Dolar index và lợi suất TPCP Mỹ 10N



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

Lợi suất TPCP

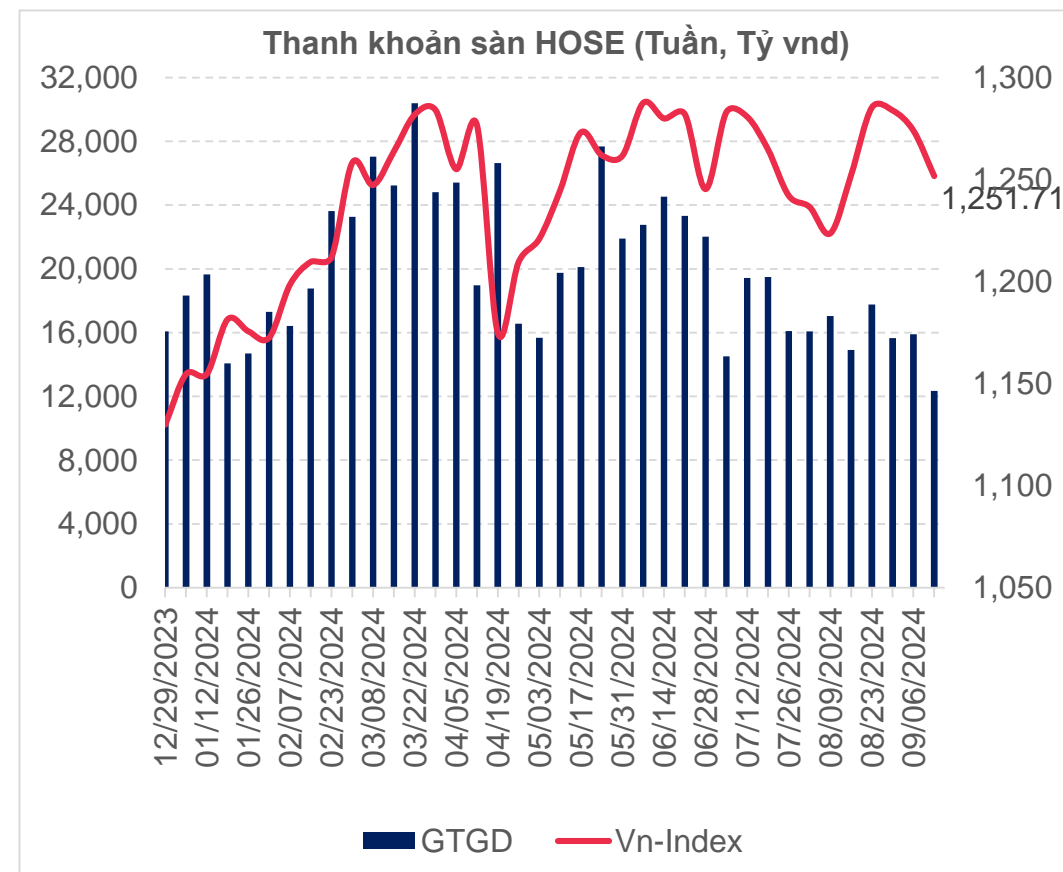
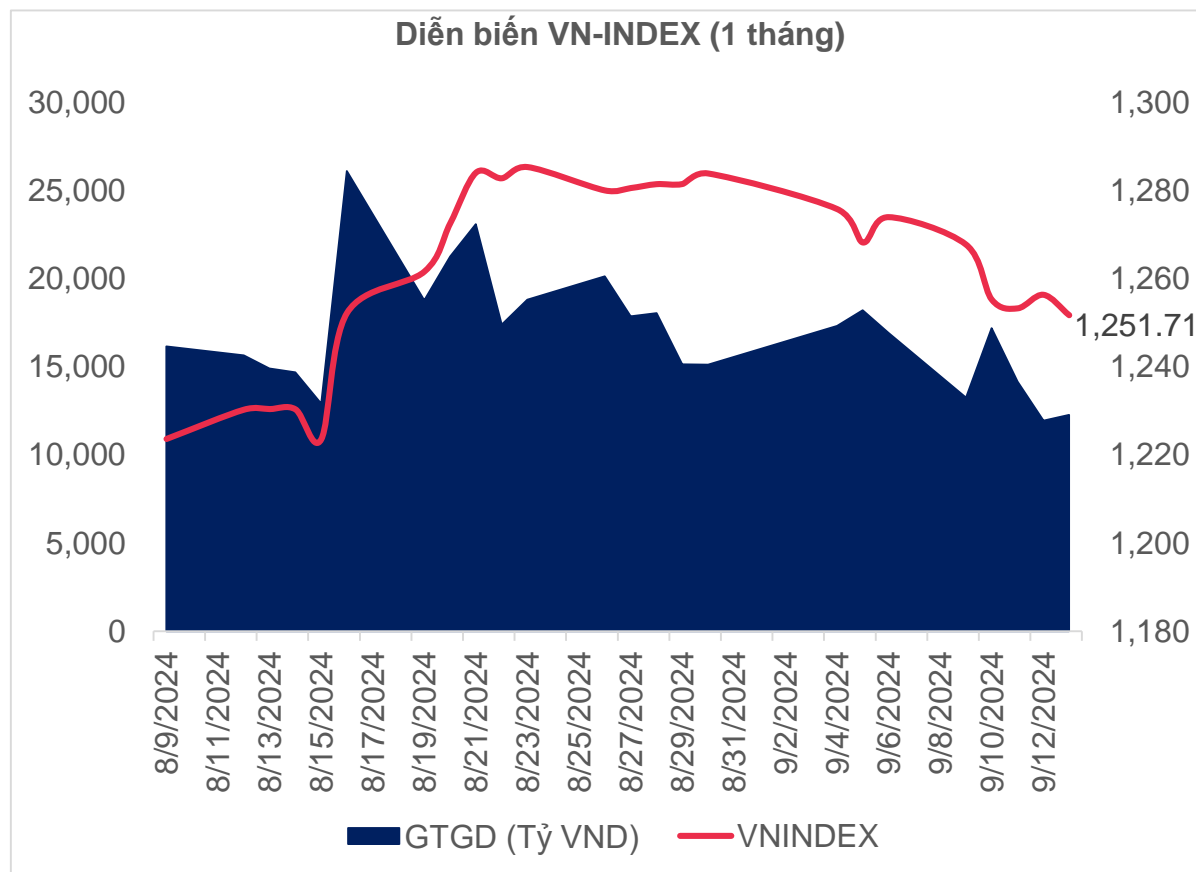


Nguồn: Bloomberg, MBS Research

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



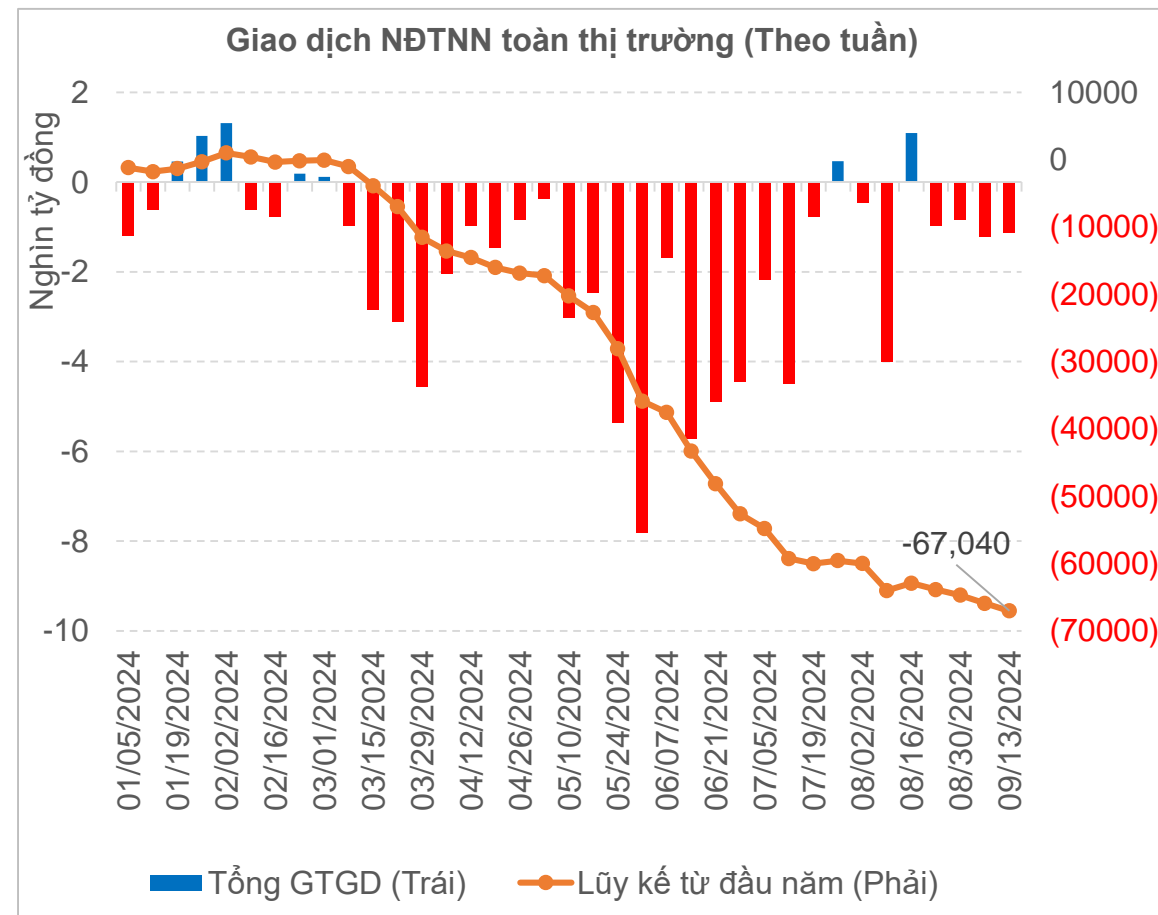
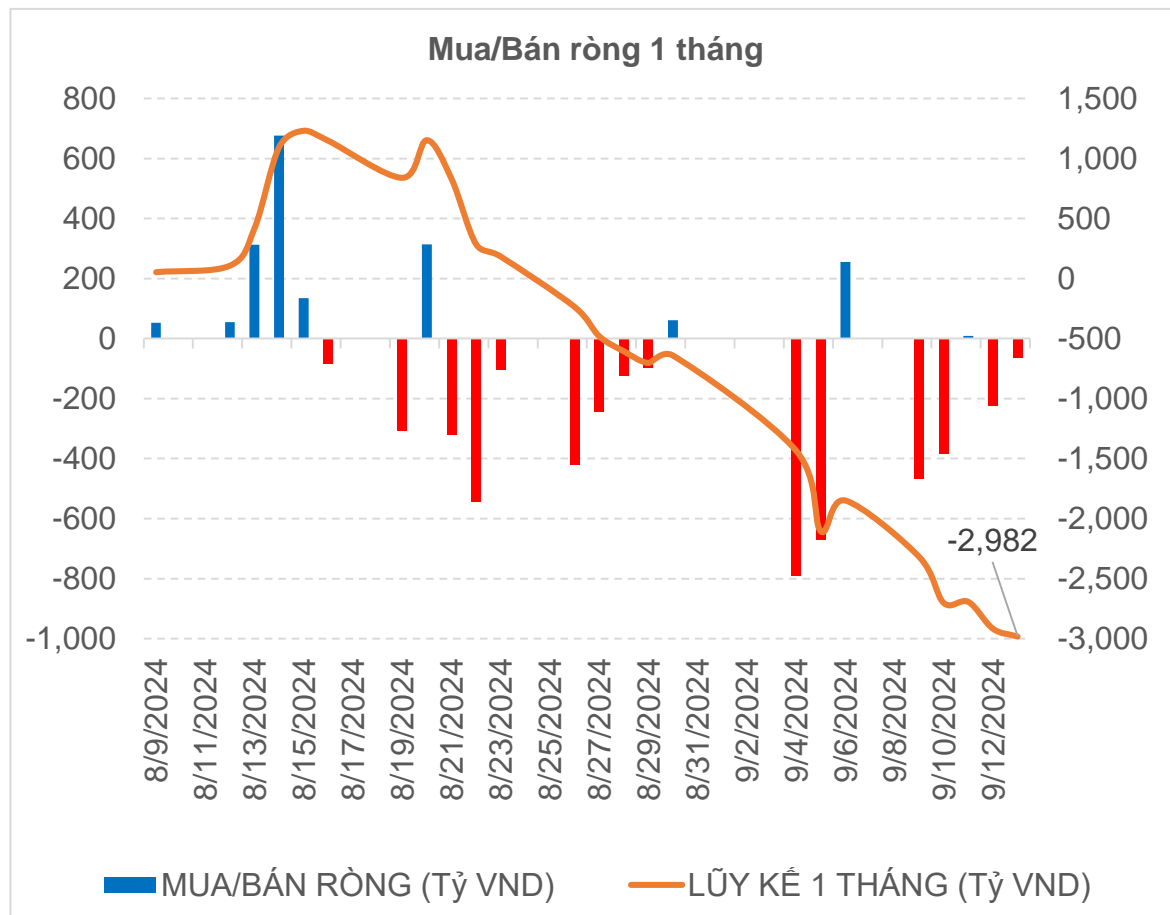
Vn-Index phản ứng tích cực ở hỗ trợ ở khu vực 1.250 điểm trên nền thanh khoản thấp (13.766 tỷ đồng)



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



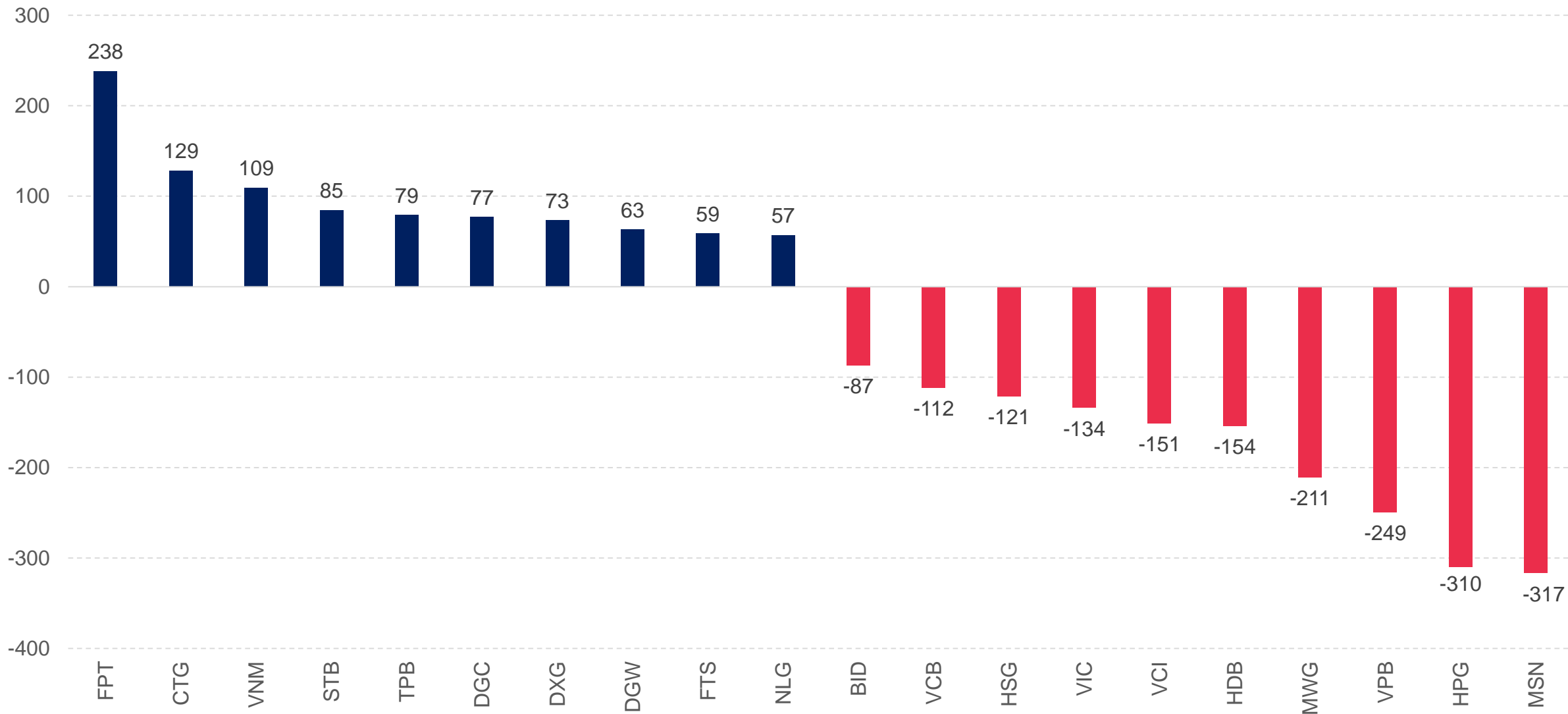
Khối ngoại quay lại bán ròng -1.133 tỷ đồng, lũy kế từ đầu năm -67.040 tỷ đồng



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



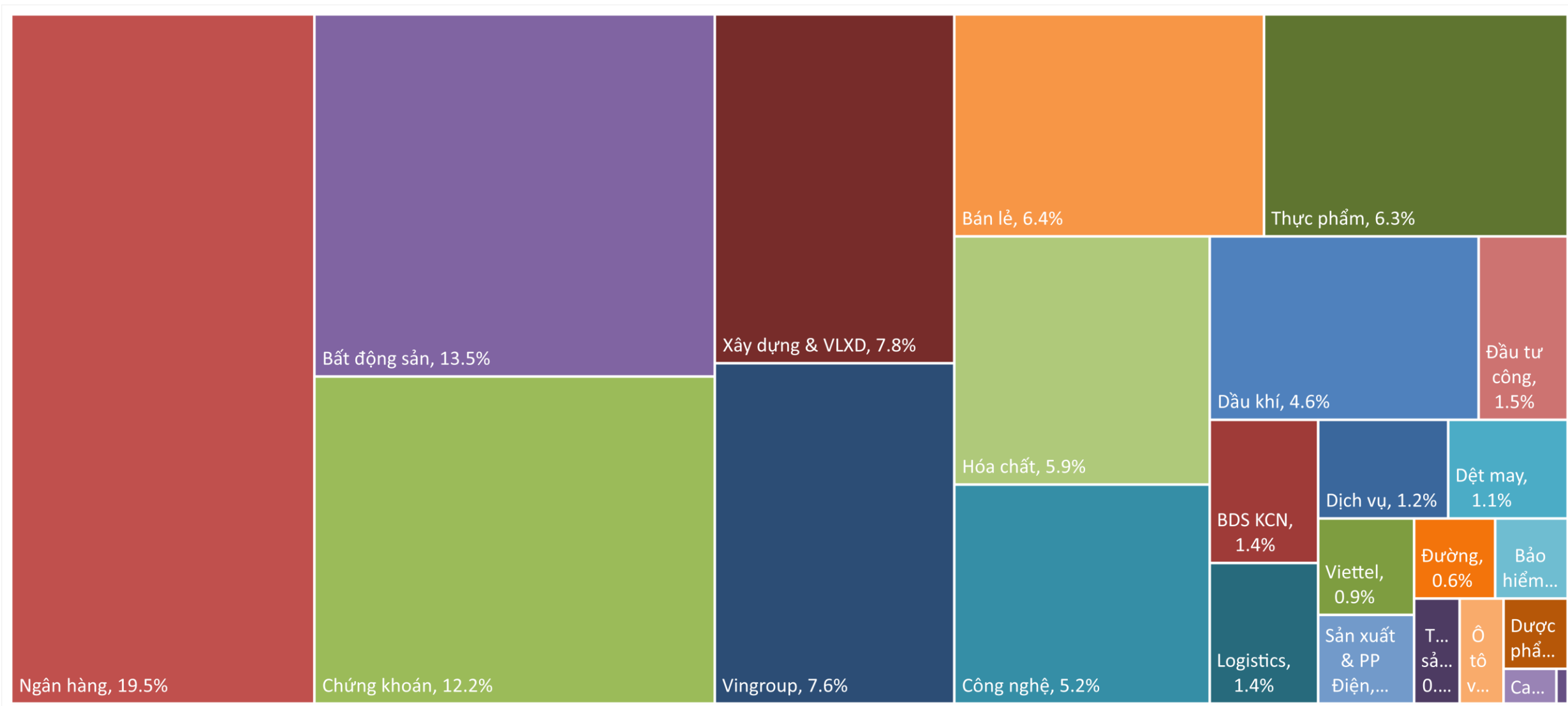
Top cổ phiếu được khối ngoại Mua/Bán ròng (Theo tuần, Tỷ VND, HOSE)



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



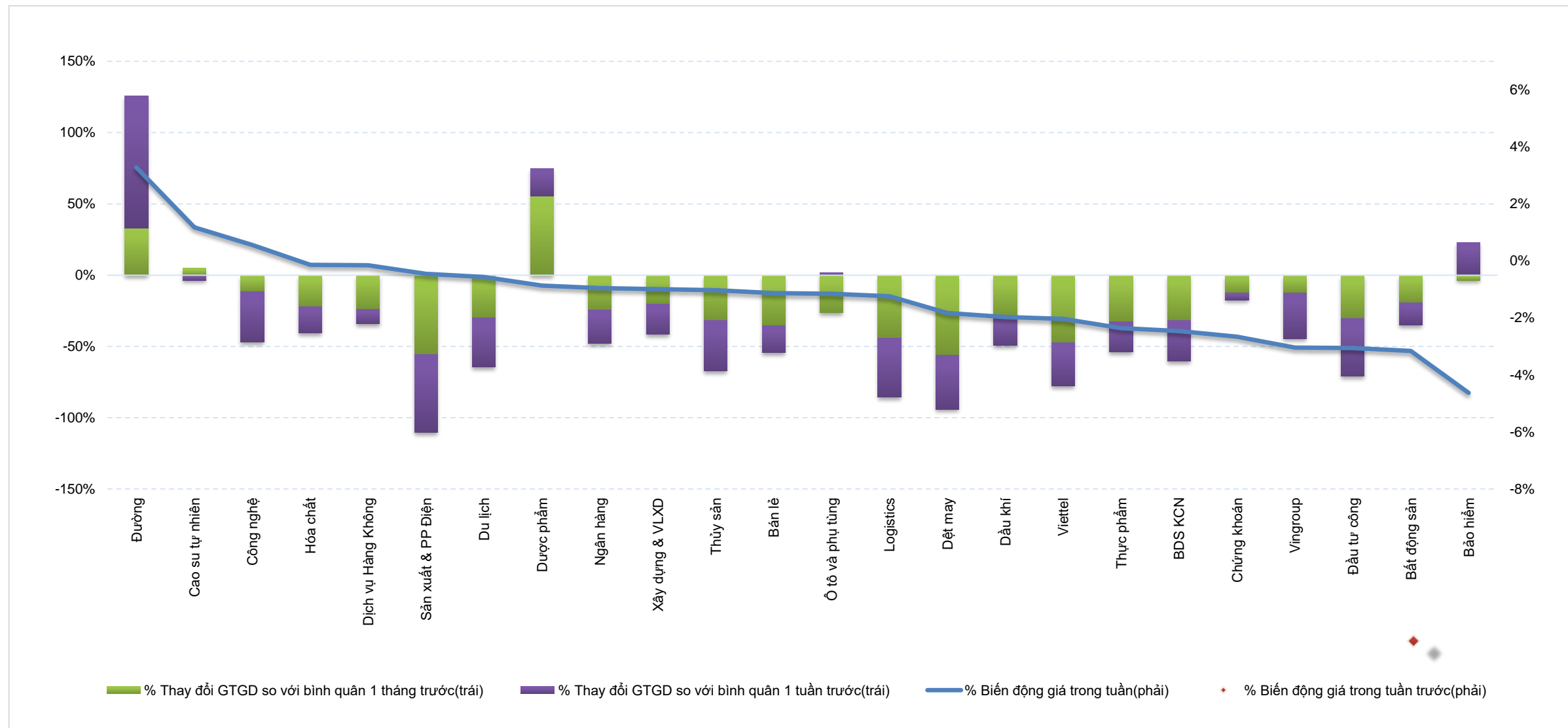
Cơ cấu thanh khoản theo nhóm cổ phiếu (Theo tuần)



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



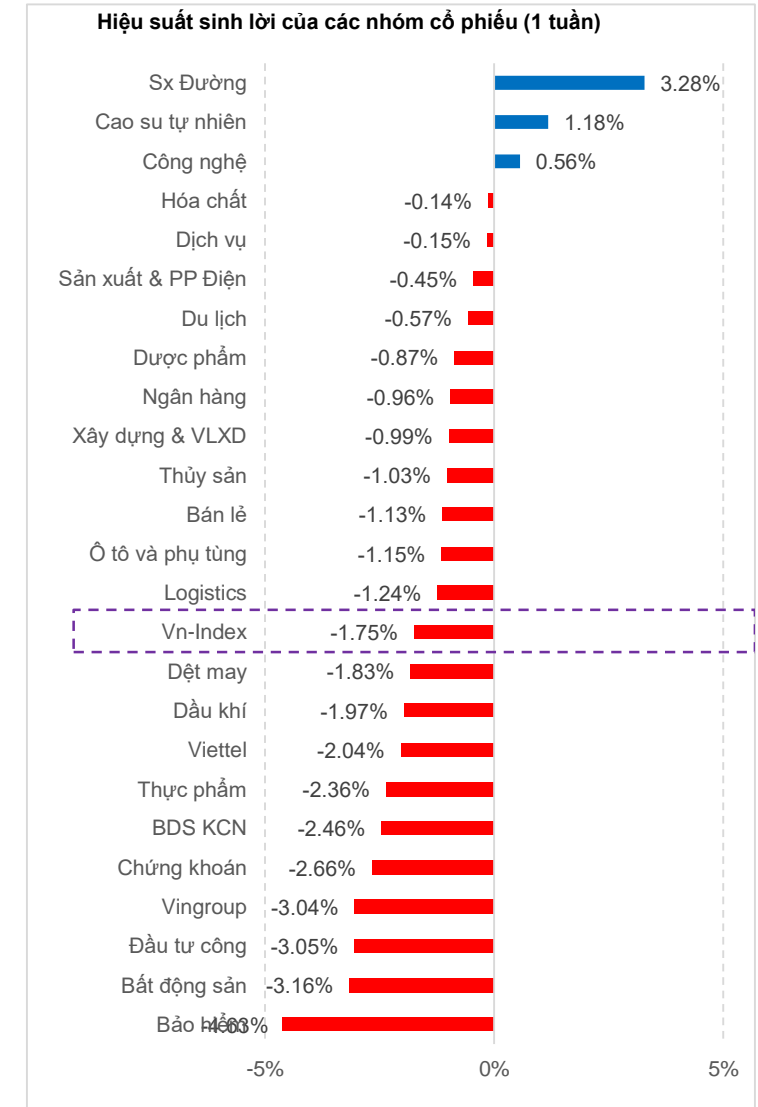
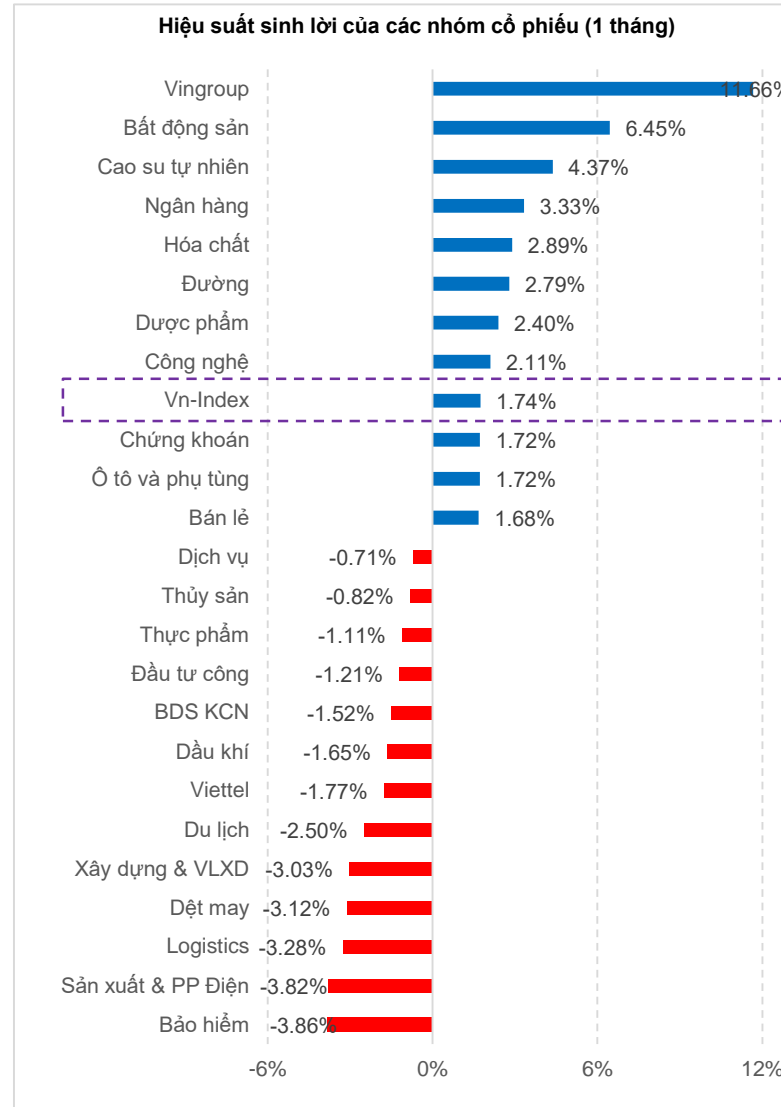
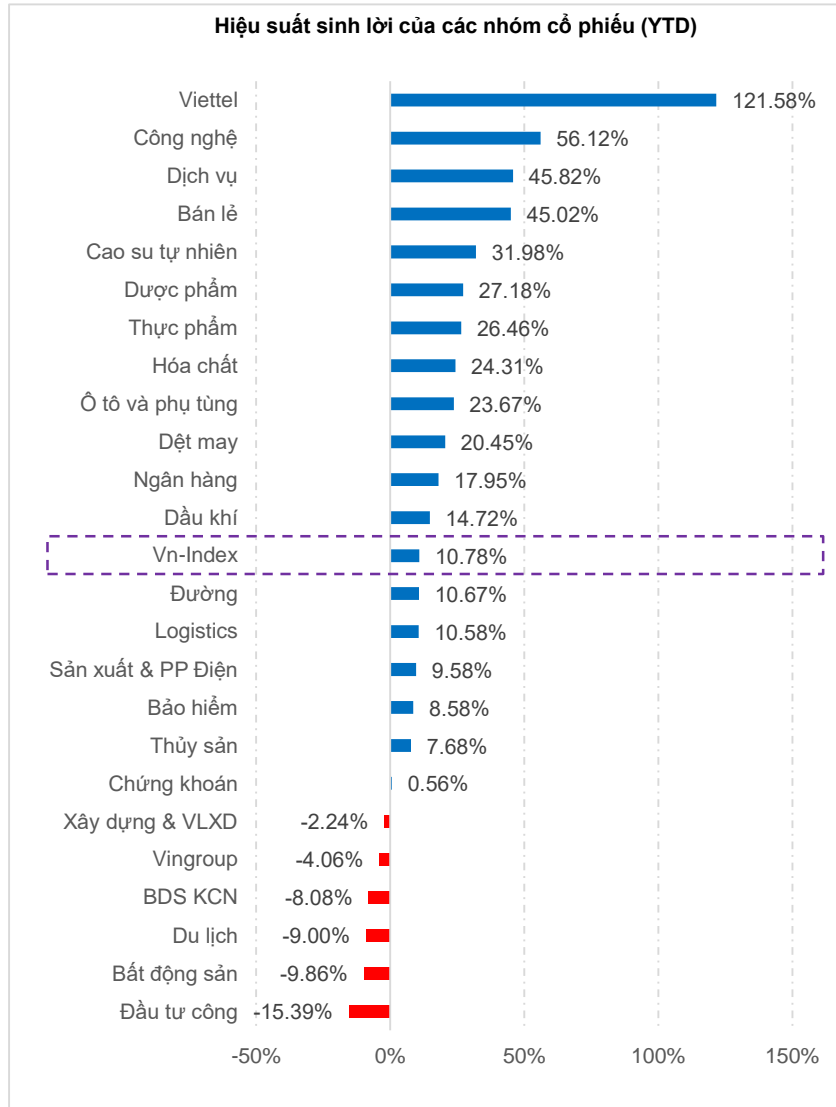
Biến động giá và dòng tiền theo nhóm ngành



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Hiệu suất các nhóm cổ phiếu (1 tuần, 1 tháng và từ đầu năm)



Nhận định thị trường

- Chứng khoán thế giới đang quay về đỉnh lịch sử trong bối cảnh các NHTW lần lượt giảm lãi suất sẽ tiếp tục là nhân tố hỗ trợ cho thị trường trong nước tích lũy, tạo đà cho nhịp hồi phục để bắt kịp xu hướng tăng của chứng khoán thế giới.
- Xu hướng ngược dòng chứng khoán thế giới sẽ sớm kết thúc khi những tác động về tình hình lũ lụt từ cơn bão Yagi gây ra thiệt hại sẽ giảm đi với những nỗ lực hỗ trợ từ Chính phủ, bên cạnh đó NHNN khả năng sẽ tiếp tục duy trì chính sách nới lỏng để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.
- Xu hướng dao động đi ngang ở vùng hỗ trợ 1.250 điểm khả năng sẽ tiếp diễn trong các phiên tuần này. Nhà đầu tư có tâm lý chờ đợi phản ứng của chứng khoán thế giới sau cuộc họp quan trọng của Fed (ngày 17-18/9), đáo hạn phái sinh và kỳ cơ cấu của các quỹ ETF vào cuối tuần.
- Về kỹ thuật, chỉ số Vn-Index đang có phản ứng tích cực ở vùng hỗ trợ 1.250 điểm trên nền thanh khoản thấp. Các ngưỡng MA50, MA100 ở khu vực 1.258 – 1.260 điểm có thể là trở ngại trong quá trình phục hồi khi trong nước không có thông tin hỗ trợ. Về trung hạn, chỉ số Vn-Index đang trong mô hình tam giác hướng lên, vùng hỗ trợ ở khu vực 1.230 – 1.240 điểm, chỉ số này cần lấy lại ngưỡng 1.260 điểm để tạo đà cho thử thách quan trọng ở cạnh trên của mô hình tam giác (khu vực 1.290 điểm).
- Chúng tôi khuyến nghị cơ hội đầu tư đối với các cổ phiếu trong danh mục Alpha hoặc ở một số nhóm cổ phiếu vẫn thu hút được dòng tiền như: Hóa chất, Ngân hàng, bán lẻ, thực phẩm, v.v... nhà đầu tư có thể xem xét để giải ngân mới hoặc cơ cấu danh mục.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC

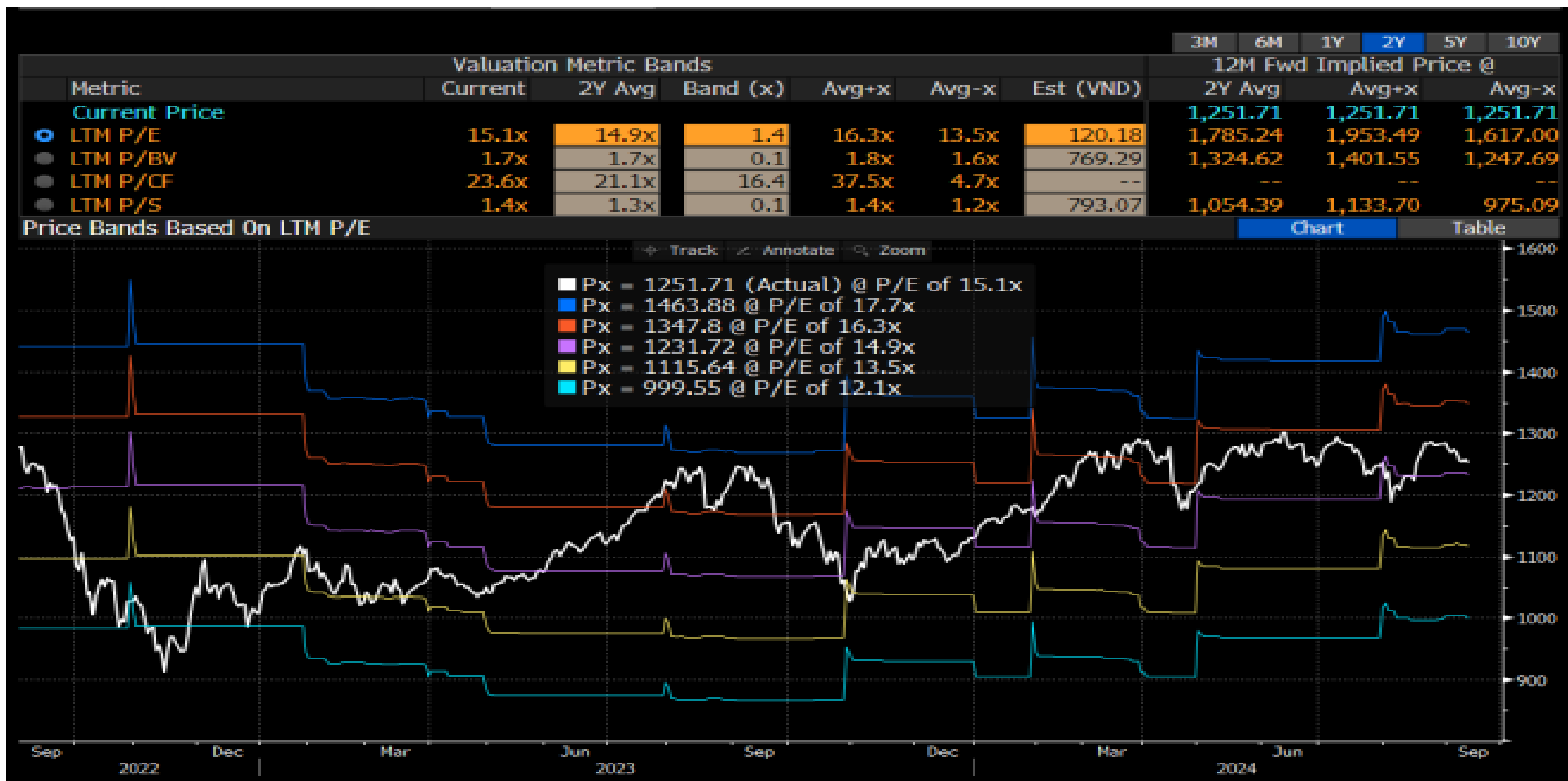


Tháng 9 có xác suất tăng điểm khoảng 60% nhưng giảm 2 năm liên tiếp gần đây

	Jan	Feb	Mar	Apr	May	Jun	Jul	Aug	Sep	Oct	Nov	Dec
10 Yr Avg	3.20	1.75	-1.68	.53	1.17	1.07	1.55	2.21	-1.17	-.92	1.82	.69
2024	3.04	7.59	2.50	-5.81	4.32	-1.30	.50	2.59	-2.50			
2023	10.34	-7.78	3.90	-1.46	2.48	4.19	9.17	.09	-5.71	-10.91	6.41	3.27
2022	-1.29	.76	.14	-8.40	-5.42	-7.36	.73	6.15	-11.59	-9.20	1.99	-3.94
2021	-4.28	10.59	1.97	4.02	7.15	6.06	-6.99	1.64	.80	7.62	2.37	1.34
2020	-2.54	-5.81	-24.90	16.09	12.40	-4.55	-3.24	10.43	2.67	2.24	8.39	10.05
2019	2.03	6.02	1.58	-.11	-2.02	-1.04	4.39	-.77	1.27	.23	-2.81	-1.01
2018	12.81	1.01	4.72	-10.58	-7.52	-1.08	-.46	3.47	2.79	-10.06	1.29	-3.67
2017	4.87	1.94	1.62	-.63	2.80	5.24	.91	-.10	2.77	4.08	13.45	3.61
2016	-5.83	2.59	.33	6.62	3.35	2.23	3.16	3.43	1.65	-1.45	-1.59	-.03
2015	5.58	2.86	-6.99	2.04	1.27	4.12	4.72	-9.07	-.37	7.95	-5.63	1.02
2014	10.28	5.38	.87	-2.29	-2.76	2.87	3.10	6.81	-5.95	.34	-5.70	-3.70

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC

Thị trường có hỗ trợ 1.232 điểm, tương ứng với P/E ở 14.9 lần



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Nhận định thị trường: Vn-Index đang trong mô hình tam giác hướng lên, hỗ trợ ở khu vực 1.230 – 1.240 điểm.

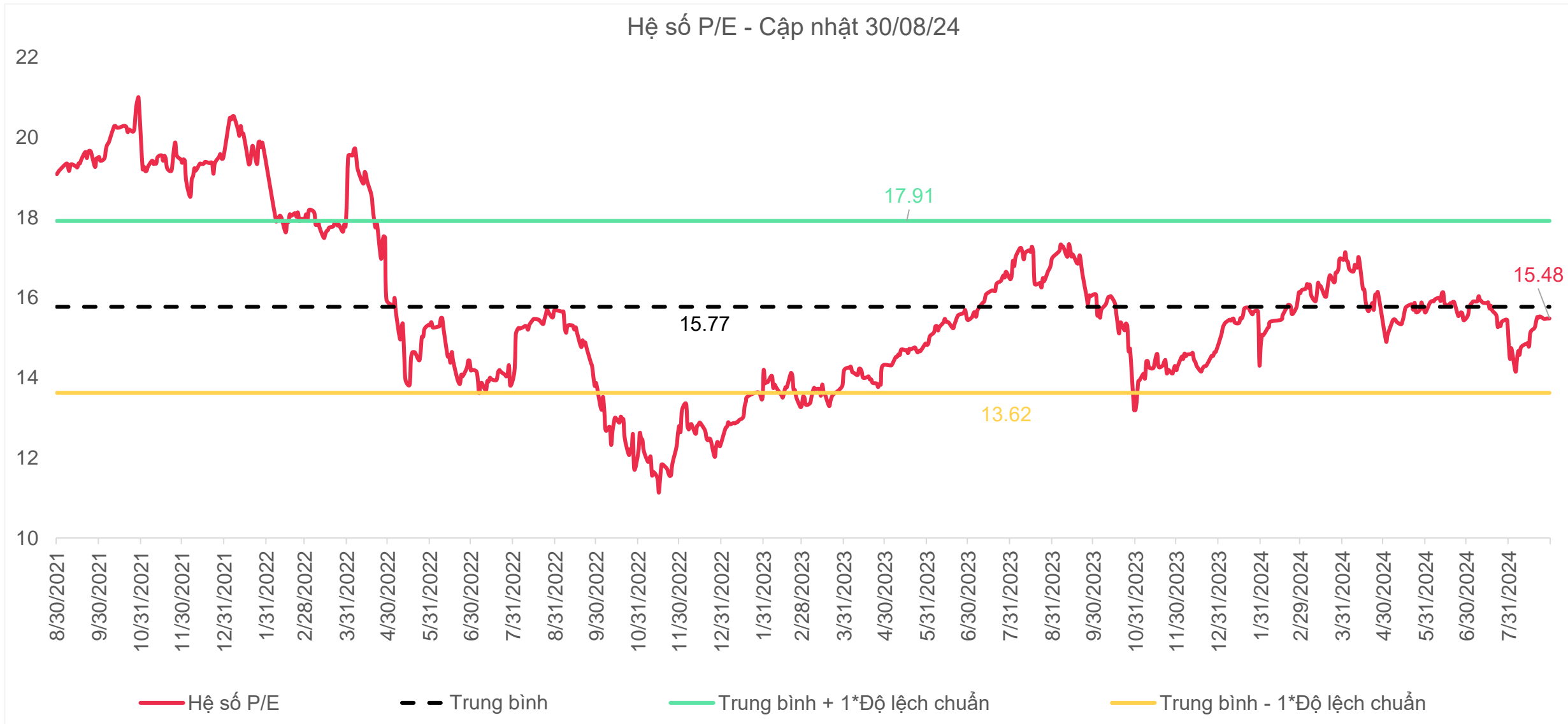
Đồ thị kỹ thuật tuần của chỉ số Vn-Index



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Định giá Vn-Index: Hệ số P/E (ttm) trong vòng 3 năm



👉 Ưu điểm vượt trội:

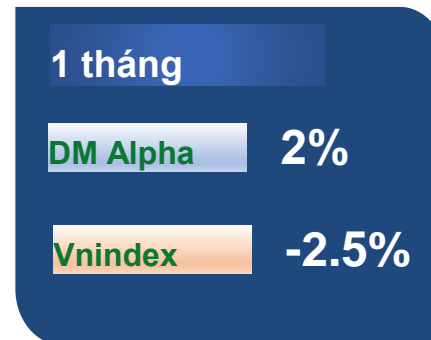
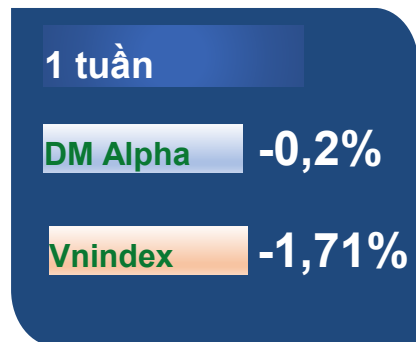
- (1) Tự động gợi ý các mã cổ phiếu chất lượng.
- (2) Tự động cập nhật điểm mua cổ phiếu theo thời gian thực (real-time) khi mã cổ phiếu biến động vào vùng giá khuyến nghị.
- (4) Hỗ trợ luồng đặt lệnh siêu tốc dành cho khách hàng.
- (5) Hoàn toàn miễn phí sử dụng.

👉 Luận điểm:

- (1) Cổ phiếu nổi bật có câu chuyện ảnh hưởng tích cực đến tình hình kinh doanh của ngành, có kết quả kinh doanh được dự báo tăng trưởng trong tương lai, và được Khối Nghiên cứu đánh giá lạc quan.
- (2) Danh sách các cổ phiếu khuyến nghị của khối nghiên cứu có Upside ≥ 1 .
- (3) Cổ phiếu thuộc 200 công ty có vốn hóa lớn nhất trên cả 3 sàn HOSE, HNX và UPCOM.
- (4) Khối lượng giao dịch Trung bình 30 phiên của cổ phiếu lớn hơn 500,000 cổ phiếu/ngày.

Thống kê hiệu quả Danh mục Alpha

Danh mục đầu tư hàng đầu từ chuyên gia Nghiên cứu MBS



Danh mục nắm giữ

Danh mục Alpha bắt đầu khởi tạo ngày 08/08/2024
Hiệu suất Vnindex tính từ 8/8/2024

STT	Mã	Giá khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá Mục tiêu	Giá cắt lỗ	% Lãi dự kiến	% Lỗ dự kiến	Số ngày nắm giữ (Cho đến hiện tại)	Ngày hiện tại	Giá hiện tại	Lãi lỗ tạm tính
1	DCM	35,500	8/8/2024	39,500	33,600	11.27%	-5.35%	25	9/13/2024	38,150	7.46%
2	MWG	65,400	8/15/2024	80,000	61,000	22.32%	-6.73%	20	9/13/2024	67,200	2.75%
3	BSR	22,700	8/15/2024	26,800	21,000	18.06%	-7.49%	20	9/13/2024	23,200	2.20%
4	VHM	39,750	8/26/2024	50,000	37,300	25.79%	-6.16%	12	9/13/2024	43,000	8.18%
5	VCB	91,500	8/26/2024	110,000	85,800	20.22%	-6.23%	12	9/13/2024	89,900	-1.75%
6	VCG	18,850	9/6/2024	24,100	17,300	27.85%	-8.22%	4	9/13/2024	18,100	-3.98%

DCM (1) LN ròng Q1/24 đạt 346 tỷ (+51.3% svck), chủ yếu do đóng góp tích cực từ mảng ure khi sản lượng xuất khẩu tăng và nhà máy ure hết khấu hao.
(2) Việc mua lại KVF sẽ tăng năng suất sản xuất NPK và hỗ trợ mở rộng sang khu vực Đông Nam Bộ và Tây Nguyên.
(3) Kỳ vọng luật thuế VAT mới được áp dụng từ năm 2025, giá thành sản xuất phân bón trong nước có thể giảm, đồng thời giá bán phân bón nhập khẩu sẽ tăng thêm 5% do thuế VAT, giúp giảm chi phí nhờ hoàn thuế VAT đầu vào, gia tăng tính cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất phân bón nội địa

MWG Lợi nhuận ròng dự báo đạt 4,900 tỷ đồng với 2 động lực chính
(1) Sự phục hồi mảng ICT-CE mạnh mẽ hơn kỳ vọng chủ yếu nhờ vào sự cải thiện về giá bán,
(2) (2) BHX có lãi ròng, dự báo khoảng 180 tỷ đồng năm 2024

BSR (1) Sau đợt bảo dưỡng tổng thể Q2/2024, sản lượng của BSR dự kiến sẽ phục hồi trong nửa cuối năm 2024 và cả năm 2025; tuy nhiên crack spread tham chiếu dự kiến sẽ duy trì ở mức thấp do nhu cầu chưa tăng trưởng mạnh tại các nền kinh tế chính, dẫn đến lợi nhuận 6T cuối 2024 thấp hơn mức nền cao của cùng kỳ. LN 2025 dự kiến tăng trưởng ~14% do sản lượng cao hơn.
(2) Tiến trình niêm yết tại sàn HOSE có nhiều diễn biến khả quan khi BSR-BF được mở thủ tục phá sản và không còn là công ty con của BSR trong BCTC Q2/2024. Theo quan sát của chúng tôi, các doanh nghiệp chuyển sàn giao dịch sang HOSE thường có giá cổ phiếu diễn biến tích cực trong vòng 6 tháng trước khi chính thức niêm yết (PGV: P/B +108%, VIB: P/B +93%, VTP: giá CP +71%, POW: giá CP +41%, CTR: giá CP +17%). Chúng tôi nâng P/B mục tiêu của BSR lên 1.38x (+15% so với P/B mục tiêu cũ), đồng thời dịch chuyển cơ sở định giá sang giữa năm 2025, từ đó đưa ra giá mục tiêu của BSR là 26,800 VNĐ/cp (tiềm năng tăng giá 16.7%)

VCB Chúng tôi kỳ vọng lợi nhuận ròng của VCB trong năm 2025 tăng 15% svck, nhờ tăng trưởng tín dụng ổn định ở mức 13% và NIM cải thiện 11 dcb. Chất lượng tài sản của VCB tiếp tục dẫn đầu toàn ngành với tỷ lệ bao phủ nợ xấu đạt 212% so với trung bình ngành và nợ nhóm 2 giảm đáng kể từ Q2/24. Nâng khuyến nghị lên KHẢ QUAN với giá mục tiêu là 110,500VNĐ/cp.

Đường link chi tiết báo cáo:

<https://mbs.com.vn/trung-tam-nghien-cuu/bao-cao-phan-tich/nghien-cuu-co-phieu/vcb-bao-cao-phan-tich-kha-quan/>

- VHM** - 6T24, doanh thu thuần đạt 36,4 nghìn tỷ đồng (-41% svck), doanh thu thuần điều chỉnh đạt 47,9 nghìn tỷ đồng (-36% svck). Qua đó, lợi nhuận sau thuế đạt 11,5 nghìn tỷ đồng, chủ yếu từ dự án Royal Island.
- Cuối Q2/24, doanh thu chưa ghi nhận đạt 118,7 nghìn tỷ đồng (+33% svck), trong đó Royal Island chiếm 35%, Ocean Park 3 15% và Ocean Park 2 14%. Doanh thu theo hợp đồng đạt 51,7 nghìn tỷ đồng (+27% svck), dự án Royal Island chiếm phần lớn đạt 81%.
 - Trong thời gian tới, Vinhomes sẽ tích cực triển khai các dự án trọng điểm như Ocean Park 3 và Royal Island. Công ty dự kiến triển khai dự án Cổ Loa và Wonder Park trong nửa cuối năm.
 - 6T24, VHM đã phát hành 12,500 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp để phát triển dự án
 - Ngày 28/06/24, công ty đã nhận được sự chấp thuận của Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên cho phép bán nhà tại Ocean Park 2 và 3 cho các cá nhân, tổ chức nước ngoài.
 - Công ty kỳ vọng Luật Đất đai mới có hiệu lực từ ngày 1/8 sẽ giúp giải quyết các vướng mắc pháp lý, cũng như đem lại tín hiệu tích cực hơn cho thị trường BĐS.

VCG Lợi nhuận (LN) ròng Q2 tăng 8% svck nhờ biên gộp cải thiện và chi phí tài chính giảm mạnh. Lũy kế 6T24, LN ròng tăng 355% svck từ mức nền thấp năm ngoái. Chúng tôi dự báo LN ròng 2024 tăng 192% svck nhờ biên gộp mảng xây dựng cải thiện cùng đóng góp của mảng nước và chi phí tài chính giảm, tuy nhiên LN 2025 có thể giảm 10% svck do phân khúc BĐS nghỉ dưỡng vẫn còn khó khăn. Chúng tôi đưa ra khuyến nghị **KHẢ QUAN** với giá mục tiêu 24,100 đồng/cp

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		(0.77)	7.23	12.75
1	VCB	511.40	(1.64)	3.80	12.33
2	BID	281.03	0.82	6.94	13.59
3	ACV	239.03	(2.73)	0.00	62.12
4	VGI	205.76	(6.07)	4.96	146.12
5	FPT	195.26	(2.00)	11.38	59.19
6	GAS	191.55	0.96	9.93	11.39
7	CTG	187.95	1.28	17.74	31.00
8	VHM	180.71	5.78	27.25	1.62
9	VIC	169.01	1.02	8.11	0.11
10	HPG	163.74	(0.39)	(2.12)	(0.02)
11	TCB	162.04	(2.36)	2.24	47.86
12	VNM	153.61	2.03	8.65	12.98

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
13	VPB	150.35	(2.64)	1.65	1.21
14	MCH	146.95	(0.80)	3.20	146.40
15	GVR	141.20	(2.40)	14.62	62.74
16	MBB	131.86	(3.42)	4.58	31.52
17	MSN	110.61	(0.65)	7.80	13.43
18	ACB	110.10	(0.81)	6.03	22.51
19	MWG	101.02	(2.58)	10.39	60.14
20	LPB	80.56	(1.11)	14.58	97.14
21	HDB	79.66	(3.43)	9.18	37.20
22	BSR	74.10	(3.35)	6.45	24.19
23	BCM	74.00	0.00	6.67	14.47
24	SAB	73.62	(1.39)	9.04	(4.70)
25	PLX	62.00	(3.40)	3.19	41.41

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		(0.77)	7.23	12.75
26	VEA	58.47	(0.23)	9.20	27.62
27	STB	57.40	(2.13)	9.93	6.98
28	VJC	56.71	(1.42)	3.90	(3.89)
29	VIB	54.32	(1.36)	4.57	14.45
30	SSB	54.29	(6.25)	(6.71)	(14.52)
31	SSI	51.24	(0.89)	12.84	1.83
32	HVN	47.39	(3.62)	3.65	73.88
33	MVN	46.58	(4.38)	(4.87)	100.54
34	FOX	45.11	1.93	10.34	88.14
35	VRE	43.74	4.69	19.64	(13.73)
36	DGC	42.27	0.26	12.65	20.76
37	VEF	39.47	(0.83)	19.30	117.75

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
38	TPB	39.30	(1.12)	5.36	4.54
39	SHB	38.64	(1.90)	0.49	0.06
40	KDH	34.28	0.27	9.57	20.38
41	PNJ	33.79	(2.54)	4.62	16.51
42	BVH	33.66	(1.54)	6.92	13.42
43	REE	32.50	(4.37)	0.31	34.95
44	EIB	31.77	(0.54)	1.93	0.54
45	POW	31.73	(2.60)	(1.50)	16.44
46	MSB	30.03	(1.72)	9.19	14.23
47	OCB	29.59	(2.52)	0.58	4.73
48	NVL	25.35	0.39	18.18	(23.75)
49	SSH	25.24	(0.59)	(0.45)	4.52
50	GMD	24.90	(3.11)	3.17	13.61

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) với tên gọi tiền thân là Công ty CP chứng khoán Thăng Long, Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai Sở Giao dịch (Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Địa chỉ:

Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: + 8424 7304 5688 - Fax: +8424 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

KHỐI NGHIÊN CỨU CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MB

Giám đốc Khối Nghiên cứu

Trần Thị Khánh Hiền

Trưởng phòng

Nguyễn Tiến Dũng

Vĩ mô & Chiến lược thị trường

Ngô Quốc Hưng

Nghiêm Phú Cường

Lê Minh Anh

Ngân hàng – Dịch vụ Tài chính

Đình Công Luyện

Đỗ Phương Lan

Nguyễn Đức Hải

Bất động sản

Nguyễn Minh Đức

Lê Hải Thành

Nguyễn Minh Trí

Dịch vụ - Tiêu dùng

Nguyễn Quỳnh Ly

Công nghiệp – Năng Lượng

Phạm Thị Thanh Huyền

Nguyễn Hà Đức Tùng